

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯNG HÀ
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2021/HS-ST

Ngày 30-3-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Trác

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Duy Hiền

2. Ông Nguyễn Thế Phụng

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Lương Văn Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Kiên - Kiểm sát viên

Ngày 30 tháng 3 năm 2021. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 32/202/TLST-HS ngày 11/3/2021; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2021/QĐXXST-HS ngày 19/3/2021 đối với bị cáo:

Đinh Quang C, sinh ngày 27/5/1986, tại huyện H, tỉnh Thái Bình. Nơi cư trú: Thôn Th, xã V, huyện H, tỉnh Thái Bình; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn Giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông Đinh Tiến S, sinh năm 1954 và bà Đinh Thị Nh, sinh năm 1961; Nhân thân: Bản án số 50/2017/HSST ngày 22/8/2017, Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, ra trại ngày 30/4/2018. Tiền án: Không. Tiền sự: Ngày 05/4/2019, Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 01 năm 04 tháng. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 05/01/2021, chuyển tạm giam từ ngày 08/01/2021 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hưng Hà, trích xuất có mặt.

* Bị hại: Ông Nguyễn Văn C1, sinh năm 1964

Địa chỉ: Thôn Nh, xã H, huyện H, tỉnh Thái Bình

* Người làm chứng:

- Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1972

- Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1968

Đều ở địa chỉ: Thôn H, xã C, huyện H, tỉnh Thái Bình

(Ông C, chị Th, anh Đ vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 05/01/2021, Đinh Quang C đang ở nhà thì có bạn mới quen biết tên là H và một người đàn ông chạy xe ôm (không xác định được địa chỉ cụ thể) đến, H rủ C đi tìm tài sản để trộm cắp đem bán lấy tiền chi tiêu cá nhân và mua ma túy sử dụng, C đồng ý. Theo sự chỉ dẫn của H, người đàn ông chạy xe ôm chở H và C đi đến thôn Nh, xã H, huyện H, sau đó H và C xuống xe, còn người xe ôm đi đâu C không rõ. Cả hai đi bộ đến trang trại của gia đình nhà ông Nguyễn Văn C1, quan sát thấy không có người; H đứng ở ngoài cánh giới, lợi dụng công chỉ cài then, không khóa C đi đến mở cổng đi vào bên trong, thấy các cửa của nhà chính đều khóa bên ngoài. C nhìn xung quanh để tìm dụng cụ phá khóa cửa thì thấy ở sân có để một chiếc búa (loại búa tạ), C đi đến lấy búa rồi đập hỏng ổ khóa cửa chính rồi mở cửa đi vào bên trong để lấy tài sản. Do trong nhà không có tài sản, C tiếp tục cầm búa tạ đến khu vực nhà kho đập hỏng ổ khóa cửa, mở cửa đi vào trong thì thấy có dựng 02 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave S, C đi đến dắt chiếc xe mô tô Wave S biển kiểm soát 17B9 - 241.xx, trị giá 12.000.000 đồng (mười hai triệu đồng) đi ra ngoài sân thì bị người dân phát hiện bắt quả tang, còn H bỏ chạy thoát. Sau đó C được đưa về trụ sở UBND xã H để làm việc. Công an xã H đã chuyển hồ sơ vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình giải quyết theo thẩm quyền.

Bản kết luận định giá tài sản số 09/KLGD ngày 06/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự UBND huyện Hưng Hà kết luận: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave, biển kiểm soát 17B9-241.xx trị giá 12.000.000 đồng.

Bản Cáo trạng số 41/CT-VKSHH, ngày 10/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà đã truy tố Đinh Quang C về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Bị cáo C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như tại bản Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Đinh Quang C phạm tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng điểm khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điều 50; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 05/01/2021.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết

Ngoài ra đề nghị Hội đồng xét xử quyết định phần án phí hình sự theo luật định
Bị cáo C không có tranh luận

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hưng Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trước phiên tòa hôm nay cũng như tại cơ quan điều tra bị cáo Đinh Quang C đều khai nhận: Khoảng 16 giờ ngày 05/01/2021 bị cáo đến khu vực thôn Nh, xã H, huyện H và trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave, biển kiểm soát 17B9-241.xx của ông Nguyễn Văn C1 trị giá 12.000.000 đồng thì bị phát hiện bắt quả tang. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại ông Nguyễn Văn C1; lời khai của những người làm chứng chị Nguyễn Thị Th, anh Nguyễn Văn Đ. Ngoài ra còn được chứng minh bằng các chứng cứ như: Biên bản phạm tội quả tang; Bản kết luận định giá tài sản; Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường. Như vậy có đầy đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại điều 173 Bộ luật hình sự.

Điều 173 BLHS: Tội Trộm cắp tài sản.

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm

*.....
5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng."*

[3] Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả vụ án thấy rằng: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Mặt khác bị cáo là người có nhân thân xấu, đã từng bị kết án về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy, có 01 tiền sự về việc áp dụng đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, bị cáo không coi đó là bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục phạm tội. Vì vậy phải có hình phạt nghiêm minh, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo, cũng như đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

Bị cáo nghề nghiệp, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

[4] Xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ thấy rằng: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng nào.

Bị cáo thành khẩn khai báo, bố đẽ là người có công với cách mạng nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Đối với người đàn ông tên H và người chạy xe ôm: Bị cáo C khai là bạn mới quen, không biết tên đệm, địa chỉ, khi bị bắt quả tang H đã bỏ chạy thoát nên Cơ quan điều tra không xác định được con người cụ thể nên không có căn cứ xử lý trong vụ án này.

[7] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Tại giai đoạn điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Nguyễn Văn C1 01 xe mô tô Wave, biển kiểm soát 17B9-241.xx là đúng pháp luật, ông Cấp không yêu cầu bị cáo bồi thường bất kỳ khoản chi phí nào khác.

Về án phí: Bị cáo Đinh Quang C phải chịu án phí theo quy định của pháp luật
Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Đinh Quang C phạm tội “Trộm cắp tài sản”
- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đinh Quang C: 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 05/01/2021.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự ; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo C phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; ông Cấp có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Bình;
- VKSND huyện Hưng Hà;
- Công an huyện Hưng Hà;
- THADS huyện Hưng Hà;
- Bị cáo; Trại tạm giam
- Bị hại;
- Sở Tư pháp;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Quang Trác